

Số: /QĐ-UBND

Bắc Kạn, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa, đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (chi tiết theo phụ lục đính kèm).

Điều 2. Giao Sở, ban, ngành có liên quan dự thảo văn bản thực thi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính tại Phụ lục kèm theo Quyết định này. Thời gian thực hiện: Trước 31/05/2024.

Điều 3. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành có liên quan thực hiện Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Như Điều 5 (t/h);
- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- LĐVP;
- Lưu: VT, NCPC (Vân).

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đăng Bình

PHỤ LỤC
NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA, KIẾN NGHỊ
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ NĂM 2023

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

1. Các thủ tục:

- Lựa chọn sách giáo khoa trong các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh

- Điều chỉnh, bổ sung danh mục sách giáo khoa để sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh

a) Nội dung đơn giản hóa:

- Về trình tự thực hiện: Bổ sung quy định trình tự thực hiện.

- Về mẫu đơn, mẫu tờ khai: Bổ sung mẫu đơn, mẫu tờ khai của thủ tục.

- Về cách thức thực hiện: Quy định cụ thể cách thức thực hiện TTHC qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành của UBND tỉnh.

Lý do: Việc quy định trình tự thực hiện, mẫu đơn, mẫu tờ khai, cách thức thực hiện sẽ giúp việc thực hiện TTHC được thống nhất trên toàn tỉnh; việc quy định mẫu đơn, mẫu tờ khai cũng tạo điều kiện cho đối tượng thực hiện TTHC được thuận lợi cho trong việc chuẩn bị, lập hồ sơ để thực hiện TTHC; việc quy định cách thức thực hiện qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành của UBND tỉnh cũng giúp tiết kiệm chi phí gửi, in ấn, thời gian gửi nhanh và phù hợp với việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

b) Kiến nghị thực thi:

- Nội dung kiến nghị: Sửa đổi, bổ sung Quyết định 2329/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của UBND tỉnh về ban hành Quy định tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh, cụ thể: Bổ sung quy định về trình tự thực hiện; Bổ sung mẫu đơn, mẫu tờ khai của thủ tục và cách thức thực hiện TTHC.

- Lộ trình thực hiện: Tháng 5/2024.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.

c) Lợi ích của phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 129.406.224 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 114.127.008 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 15.279.216 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 11,81 %.

2. Các thủ tục:

- **Phê duyệt danh mục dự án liên kết, kế hoạch liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh**

- **Phê duyệt phương án và mức hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao**

- **Thẩm định báo cáo thuyết minh thiết kế kỹ thuật, dự toán hỗ trợ phát triển trồng cây lâm nghiệp đa mục đích**

- **Hỗ trợ chủ thể OCOP nâng cao năng lực sản xuất**

a) Nội dung đơn giản hóa:

Về cách thức thực hiện: Quy định cụ thể cách thức thực hiện TTHC qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành của UBND tỉnh.

Lý do: Việc quy định trình cụ thể cách thức thực hiện sẽ giúp việc thực hiện TTHC được thống nhất trên toàn tỉnh; đồng thời cách thức thực hiện qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành của UBND tỉnh cũng giúp tiết kiệm chi phí gửi, in ấn, thời gian gửi nhanh và phù hợp với việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

b) Kiến nghị thực thi:

- Nội dung kiến nghị: Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1253/QĐ-UBND ngày 11/7/2022 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành Hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa, hỗ trợ nâng cao năng lực cho khu vực kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh, cụ thể: Bổ sung quy định về trình tự thực hiện TTHC.

- Lộ trình thực hiện: Tháng 5/2024.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

c) Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 8.952.840 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 6.827.130 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 2.125.710 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 23,74 %.

3. Phê duyệt Danh mục đề án, nhiệm vụ xúc tiến thương mại

a) Nội dung đơn giản hóa:

Về cách thức thực hiện: Quy định cụ thể cách thức thực hiện TTHC qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành của UBND tỉnh.

Lý do: Việc quy định trình cụ thể cách thức thực hiện sẽ giúp việc thực hiện TTHC được thống nhất trên toàn tỉnh; đồng thời cách thức thực hiện qua Hệ thống

quản lý văn bản và điều hành của UBND tỉnh cũng giúp tiết kiệm chi phí gửi, in ấn, thời gian gửi nhanh và phù hợp với việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

b) Kiến nghị thực thi:

- Nội dung kiến nghị: Ban hành văn bản thông báo/ hướng dẫn cách thức nộp hồ sơ của thủ tục.

- Lộ trình thực hiện: Tháng 5/2024.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Công Thương.

c) Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 13.826.640 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 10.992.360 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 2.834.280 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 20,5 %.

4. Nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh

a) Nội dung đơn giản hóa:

- Về thời hạn giải quyết: Giảm thời gian giải quyết thủ tục từ 45 ngày làm việc xuống 42 ngày làm việc.

- Về hình thức nộp hồ sơ: Bổ sung hình thức nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành của UBND tỉnh.

Lý do: Việc giảm thời gian giải quyết giúp tiết kiệm thời gian chờ đợi của đối tượng thực hiện TTHC, đồng thời vẫn đảm bảo thời gian giải quyết TTHC của cơ quan có thẩm quyền; việc bổ sung cách thức thực hiện qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành của UBND tỉnh cũng giúp tiết kiệm chi phí gửi, in ấn, thời gian gửi nhanh và phù hợp với việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

b) Kiến nghị thực thi:

- Nội dung kiến nghị: Ban hành văn bản thông báo/ hướng dẫn cách thức nộp hồ sơ của thủ tục, sửa đổi thời gian giải quyết thủ tục từ 45 ngày làm việc xuống 42 ngày làm việc.

- Lộ trình thực hiện: Tháng 5/2024.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.

c) Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hoá: 53.284.464 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hoá: 40.246.776 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 13.037.688 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 24,47 %.

5. Thẩm định dự toán đối với các danh mục dự án liên kết, kế hoạch liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh

a) Nội dung đơn giản hóa:

Về cách thức thực hiện: Quy định cụ thể cách thức thực hiện TTHC qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành của UBND tỉnh.

Lý do: Việc quy định trình cụ thể cách thức thực hiện sẽ giúp việc thực hiện TTHC được thống nhất trên toàn tỉnh; đồng thời cách thức thực hiện qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành của UBND tỉnh cũng giúp tiết kiệm chi phí gửi, in ấn, thời gian gửi nhanh và phù hợp với việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

b) Kiến nghị thực thi:

- Nội dung kiến nghị: Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1253/QĐ-UBND ngày 11/7/2022 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành Hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa, hỗ trợ nâng cao năng lực cho khu vực kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh, cụ thể: Bổ sung quy định về trình tự thực hiện TTHC.

- Lộ trình thực hiện: Tháng 5/2024.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Tài chính.

c) Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 4.873.800 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 4.165.230 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 708.570 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 14,54 %.

6. Xây dựng kế hoạch công tác quản lý, bảo trì đường tỉnh - nguồn Trung ương bổ sung có mục tiêu

a) Nội dung đơn giản hóa:

Về cách thức thực hiện: Quy định cụ thể cách thức thực hiện TTHC qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành của UBND tỉnh.

Lý do: Việc quy định trình cụ thể cách thức thực hiện sẽ giúp việc thực hiện TTHC được thống nhất trên toàn tỉnh; đồng thời cách thức thực hiện qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành của UBND tỉnh cũng giúp tiết kiệm chi phí gửi, in ấn, thời gian gửi nhanh và phù hợp với việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

b) Kiến nghị thực thi:

- Nội dung kiến nghị: Sở Giao thông vận tải ban hành văn bản thông báo/hướng dẫn cách thức nộp hồ sơ của thủ tục.

- Lộ trình thực hiện: Tháng 5/2024.
- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Giao thông vận tải.

c) Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 53.705.568 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 53.378.940 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 326.628 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 0,61 %.

7. Thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án nhóm C dưới 15 tỷ do cấp tỉnh quản lý

a) Nội dung đơn giản hóa:

Về thời hạn giải quyết: Giảm thời gian giải quyết thủ tục từ không quá 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ xuống còn không quá 28 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Lý do: Việc giảm thời gian giải quyết giúp tiết kiệm thời gian chờ đợi của đối tượng thực hiện TTHC, đồng thời vẫn đảm bảo thời gian giải quyết TTHC của cơ quan có thẩm quyền.

b) Kiến nghị thực thi:

- Nội dung kiến nghị: Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1193/QĐ-UBND ngày 29/6/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn về việc thành lập Hội đồng thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án nhóm A, báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư đối với chương trình, dự án nhóm B và giao nhiệm vụ thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm C do địa phương quản lý, cụ thể: Tại Điều 5 Quyết định số 1193/QĐ-UBND ngày 29/6/2020 bổ sung quy định về thời gian thực hiện TTHC, trong đó quy định thời gian thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án nhóm C dưới 15 tỷ do cấp tỉnh quản lý: Không quá 28 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Lộ trình thực hiện: Tháng 5/2024.
- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

c) Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 699.769.700 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 653.636.900 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 46.132.800 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 6,6 %.

8. Cập nhật văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh trên CSDL quốc gia về pháp luật

a) Nội dung đơn giản hóa:

Về cách thức thực hiện: Quy định rõ ràng, cụ thể cách thức thực hiện TTHC qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành của UBND tỉnh.

Lý do: Việc quy định rõ ràng, cụ thể cách thức thực hiện nhằm tạo thuận lợi trong quá trình thực hiện, xử lý hồ sơ và đảm bảo việc thực hiện TTHC được khoa học, kịp thời, hiệu quả.

b) Kiến nghị thực thi:

- Nội dung kiến nghị: Ban hành văn bản thông báo/ hướng dẫn cách thức thực hiện TTHC.

- Lộ trình thực hiện: Tháng 5/2024.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp.

c) Lợi ích của phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 4.379.040 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 3.434.280 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 944.760 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 21,6 %.

9. Tiếp nhận, cập nhật, giải tỏa thông tin ngăn chặn trong CSDL quốc gia về công chứng

a) Nội dung đơn giản hóa:

- Về cách thức thực hiện: Quy định rõ ràng, cụ thể cách thức thực hiện TTHC qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành của UBND tỉnh.

- Thời hạn giải quyết: Quy định cụ thể thời hạn giải quyết đối với thủ tục.

Lý do: Việc quy định rõ ràng, cụ thể cách thức thực hiện nhằm tạo thuận lợi trong quá trình thực hiện, xử lý hồ sơ; việc quy định cụ thể thời hạn giải quyết nhằm để phân định rõ trách nhiệm, thời hạn thực hiện của từng cơ quan, đơn vị, đảm bảo tính khách quan trong quá trình giải quyết hồ sơ, tránh tình trạng hồ sơ giải quyết bị kéo dài do không có quy định cụ thể.

b) Kiến nghị thực thi:

- Nội dung kiến nghị: Ban hành văn bản thông báo/ hướng dẫn cách thức thực hiện và thời gian giải quyết khi thực hiện TTHC.

- Lộ trình thực hiện: Tháng 5/2024.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp.

c) Lợi ích của phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 267.185.800 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 199.359.600 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 67.826.200 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 25,39 %.

10. Các thủ tục:

- **Cấp mới hộp thư công vụ cho cán bộ, công chức, viên chức**
- **Cấp lại hộp thư công vụ cho cán bộ công chức, viên chức**

a) Nội dung đơn giản hóa:

Thời hạn giải quyết: Bổ sung quy định về thời hạn giải quyết.

Lý do: Việc quy định rõ ràng, cụ thể cách thức thực hiện nhằm tạo thuận lợi trong quá trình thực hiện, xử lý hồ sơ và đảm bảo việc thực hiện TTHC được khoa học, kịp thời, hiệu quả; việc quy định cụ thể thời hạn giải quyết nhằm để phân định rõ trách nhiệm, thời hạn thực hiện của từng cơ quan, đơn vị, đảm bảo tính khách quan trong quá trình giải quyết hồ sơ, tránh tình trạng hồ sơ giải quyết bị kéo dài do không có quy định cụ thể.

b) Kiến nghị thực thi:

- Nội dung kiến nghị: Ban hành văn bản thông báo về thời gian giải quyết TTHC.

- Lộ trình thực hiện: Tháng 5/2024.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông

c) Lợi ích của phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 68.826.540 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 38.262.780 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 24.563.760 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 39,1 %.

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN**1. Các thủ tục:**

- **Phê duyệt danh sách và cấp kinh phí hỗ trợ phát triển sản xuất cây chè Shan tuyết, cây ăn quả đặc sản; hỗ trợ phát triển vùng sản xuất dược liệu**

- **Phê duyệt và hỗ trợ sản xuất nông nghiệp theo tiêu chuẩn, quy chuẩn sản phẩm**

- **Phê duyệt và cấp kinh phí hỗ trợ phát triển chăn nuôi**

- **Hỗ trợ chủ thể kinh doanh tiêu thụ sản phẩm OCOP**

a) Nội dung đơn giản hóa:

Về cách thức thực hiện: Quy định cụ thể cách thức thực hiện TTHC qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành của UBND tỉnh.

Lý do: Việc quy định trình cụ thể cách thức thực hiện sẽ giúp việc thực hiện TTHC được thống nhất trên toàn tỉnh; đồng thời cách thức thực hiện qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành của UBND tỉnh cũng giúp tiết kiệm chi phí gửi, in

ấn, thời gian gửi nhanh và phù hợp với việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

b) Kiến nghị thực thi:

- Nội dung kiến nghị: Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1253/QĐ-UBND ngày 11/7/2022 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành Hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa, hỗ trợ nâng cao năng lực cho khu vực kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh, cụ thể: Bổ sung quy định về trình tự thực hiện TTHC.

- Lộ trình thực hiện: Tháng 5/2024.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

c) Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 8.952.840 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 6.827.130 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 2.125.710 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 23,74 %.